

Ngày 31/12/2025	131,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.5%	-11.7%	-14.3%

2025	ROE	288%	+/- YoY ▲ 261%
------	-----	------	-------------------

Q4/25	DT thuần	113	tỷ VNĐ	QoQ ▲ 66.9 ▲ 146%	YoY ▲ 113 ▲ 87081%

2025	DT thuần	44,725	YoY ▲ 44,720 ▲ 964623%
		tỷ VNĐ	

Q4/25	LN gộp	-44.2	tỷ VNĐ	QoQ ▲ 15.1 ▲ 25.5%	YoY ▼ 41.4 ▼ 1460%

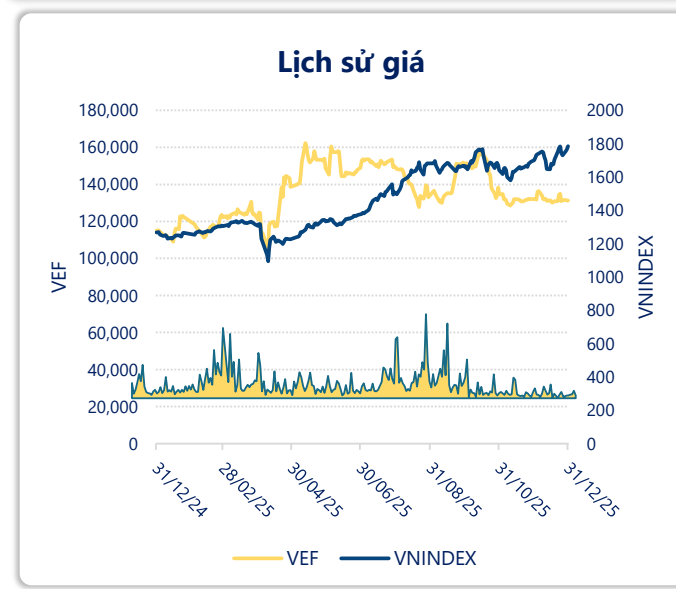
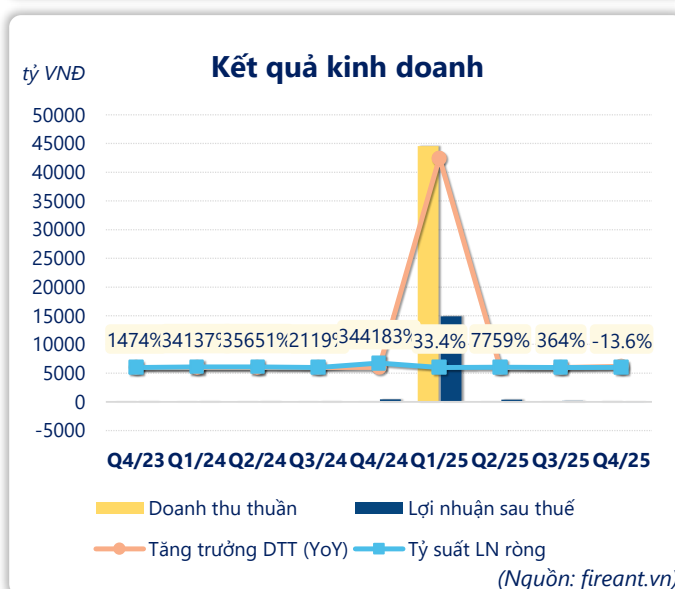
2025	LN gộp	16,795	YoY ▲ 16,805 ▲ 172273%
		tỷ VNĐ	

Q4/25	LN thuần	-7.77	tỷ VNĐ	QoQ ▼ 223 ▼ 104%	YoY ▼ 538 ▼ 101%

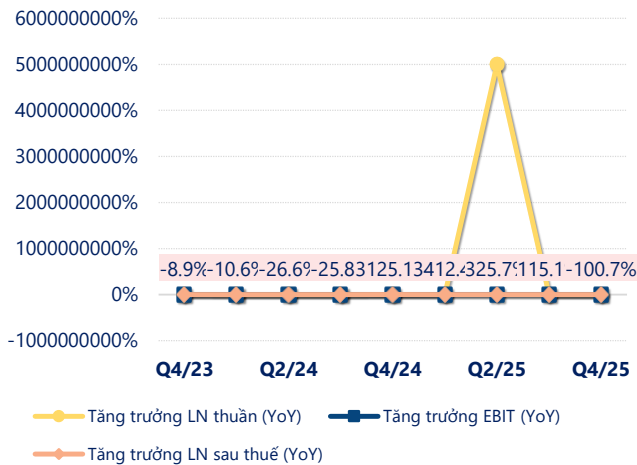
2025	LN thuần	19,352	YoY ▲ 18,163 ▲ 1528%
		tỷ VNĐ	

Q4/25	LN sau thuế	-15.4	tỷ VNĐ	QoQ ▼ 183 ▼ 109%	YoY ▼ 449 ▼ 104%

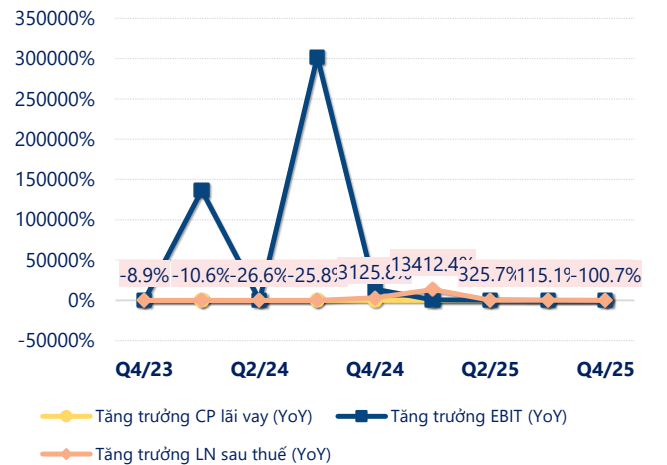
2025	LN sau thuế	15,403	YoY ▲ 14,461 ▲ 1535%
		tỷ VNĐ	



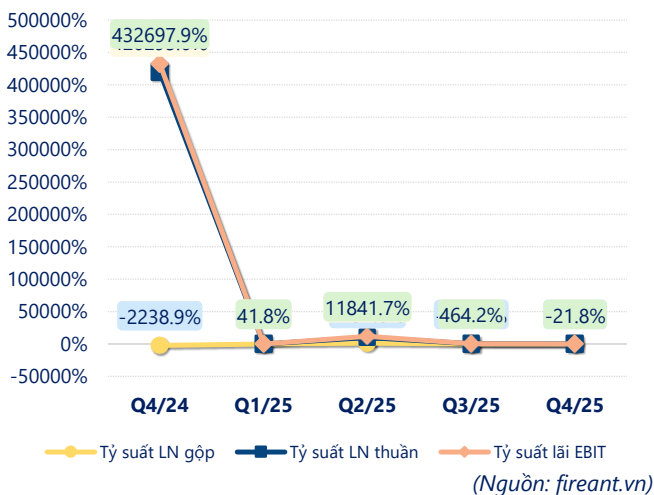
Tăng trưởng lợi nhuận



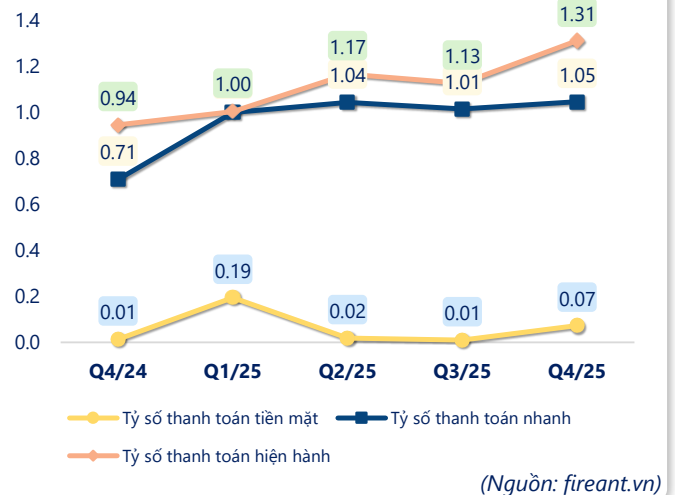
Tăng trưởng chi phí



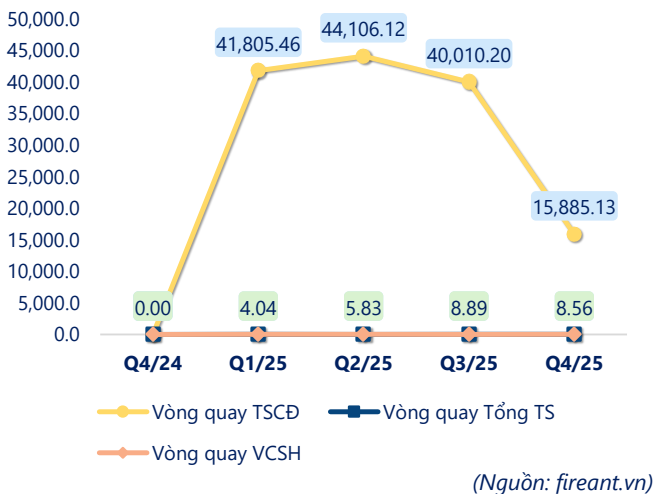
Tỷ suất lợi nhuận



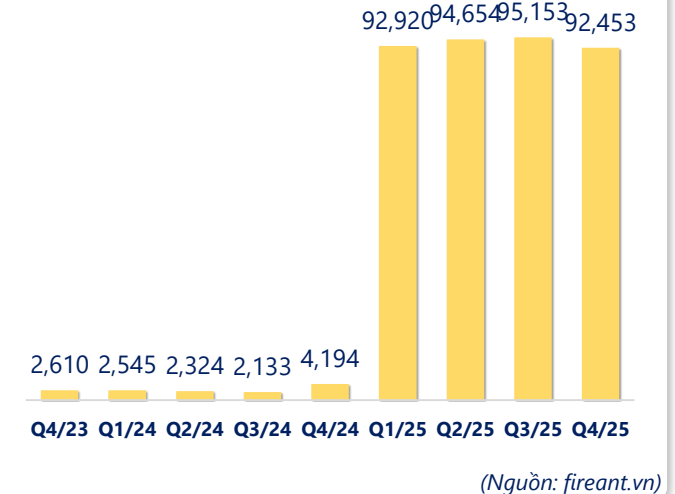
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	113	0.13	87081%	44,725	4.64	964623%
Giá vốn hàng bán	157	2.95	5239%	27,929	14.4	193974%
Lợi nhuận gộp	-44.2	-2.83	-1460%	16,795	-9.76	172273%
Doanh thu HĐTC	250	560	-55.4%	3,045	1,255	143%
Chi phí TC	33.4	8.15	310%	292	47.0	522%
Chi phí lãi vay	0	0.00		136	7.94	1607%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	65.6	15.1	334%	68.9	0.45	15145%
Chi phí QLDN	114	3.45	3218%	127	8.70	1355%
LN thuần từ HĐKD	-7.77	530	-101%	19,352	1,189	1528%
Lợi nhuận khác	-16.9	15.7	-208%	-81.8	-3.62	-2159%
LN trước thuế	-24.7	546	-105%	19,270	1,185	1526%
Lợi nhuận sau thuế	-15.4	434	-104%	15,403	942	1535%
LNST của CĐ cty mẹ	-15.4	434	-104%	15,403	942	1535%

(Nguồn: fireant.vn)

